

UBND HUYỆN GIA LÂM
TRƯỜNG TIỂU HỌC KIÊU KỴ



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

ĐỀ TÀI:

**MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP DẠY TỪ VỰNG
TIẾNG ANH Ở TIỂU HỌC**

Lĩnh vực : Ngoại ngữ
Cấp học : Tiểu học
Tên tác giả : Hoàng Thị Hải
Đơn vị công tác : Trường Tiểu học Kiêu Kỳ
Chức vụ : Giáo viên Tiếng Anh

Năm học: 2022 -2023

MỤC LỤC

STT	Nội dung	Trang
I.	ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1.	Lý do chọn đề tài	1
2.	Mục đích và phương pháp nghiên cứu	1
3.	Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
II.	GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
1.	Cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn	3
2.	Thực trạng của việc học Tiếng Anh tại trường Tiểu học	4
3.	Các biện pháp đã tiến hành	4
3.1.	Biện pháp 1: Cách dạy từ vựng cho học sinh	5
3.2.	Biện pháp 2: Áp dụng các nguyên tắc dạy Tiếng anh cho học sinh	5
3.3.	Biện pháp 3: Các phương pháp dạy và học từ vựng	6
3.4.	Biện pháp 4: Các bước cơ bản dạy từ	9
3.5.	Biện pháp 5: Các thủ thuật dạy từ vựng hiệu quả	10
4.	HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM	16
III.	KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ	18
1.	Kết luận	19
2.	Kiến nghị	19
1.	Đối với giáo viên	19
2.	Đối với lãnh đạo trường	19
3.	Đối với phòng Giáo dục	19
IV.	TÀI LIỆU THAM KHẢO	20

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lý do chọn đề tài

Trong xu thế toàn cầu hóa ngày nay, tầm quan trọng của tiếng Anh không thể phủ nhận và bỏ qua vì nó được dùng phổ biến ở mọi nơi trên thế giới. Đặc biệt đối với một nước đang phát triển như Việt Nam, tiếng Anh đã được giảng dạy từ rất sớm cũng như nhiều người trẻ đã nhận thức được tầm quan trọng của nó vì những lý do như tìm được một công việc chất lượng cao, giao tiếp với thế giới bên ngoài, tiếp cận những nguồn khoa học mà mình đang theo đuổi. Đó cũng là lý do tại sao nhiều trường Đại học, Cao đẳng hiện nay tiến hành giảng dạy nhiều nội dung bằng tiếng Anh cũng như quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ (phổ biến là tiếng Anh) cho sinh viên tốt nghiệp ra trường.

Chính vì vậy để xây dựng những nền tảng Tiếng Anh vững chắc thì việc giảng dạy Tiếng Anh cho trẻ nhỏ ngay từ những bước đầu mang tính chất rất quan trọng và trong quá trình học ngoại ngữ, từ vựng có thể xem là phần quan trọng nhất vì nó là phương tiện dùng để diễn đạt ý tưởng đồng thời đó cũng là cầu nối giữa các kĩ năng nghe, nói, đọc và viết. Tuy nhiên, việc dạy từ vựng lại không đơn giản chút nào, nhất là dạy cho trẻ đang ở ngưỡng bắt đầu học ngoại ngữ. Dạy tiếng Anh nói chung và dạy từ vựng nói riêng cho trẻ đòi hỏi ở người giáo viên không chỉ có khả năng ngôn ngữ mà còn là cách làm thế nào để khiến học sinh tham gia vào bài học. Để làm được điều đó, giáo viên buộc phải tạo ra sự đa dạng trong các hoạt động trong giờ học. Đó là lý do tại sao giáo viên cần lựa chọn và phối hợp các phương pháp và kỹ thuật dạy từ một cách linh hoạt và uyển chuyển để duy trì khả năng tập trung vốn kém ở học sinh tiểu học. Làm thế nào có thể tạo ra cho trẻ một không khí học tập vui vẻ và thư giãn mà hiệu quả là điều mà tôi băn khoăn, trăn trở, vì vậy tôi mạnh dạn đưa ra: “***Một số phương pháp dạy từ vựng Tiếng Anh ở Tiểu học.***”

2. Mục đích và phương pháp nghiên cứu

2.1. Mục đích

Đề tài tập trung nghiên cứu việc sử dụng các kỹ thuật và phương pháp dạy từ vựng cho học sinh tiểu học. Trên cơ sở đó, đưa ra một số kiến nghị để nâng cao hiệu quả của việc vận dụng từ vựng trong các tình huống giao tiếp.

Việc vận dụng đúng đắn và khoa học các thủ thuật dạy từ trong giờ học Tiếng Anh ở Tiểu học nhằm:

- Tạo sự hứng thú say mê học tập của học sinh.
- Khơi dậy niềm khao khát tham gia vào hoạt động tìm hiểu, khám phá, thử nghiệm của học sinh.
- Giúp HS chủ động thực hiện các hoạt động học tập.
- Giúp HS tập trung chú ý.
- Tạo điều kiện cho học sinh vừa học, vừa chơi.
- Giúp các em tái hiện, hệ thống hóa kiến thức một cách dễ dàng nhất.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Giáo viên cần áp dụng nhiều phương pháp nghiên cứu như:

- Phương pháp điều tra
- Phương pháp thực nghiệm
- Phương pháp nghiên cứu lí thuyết dạy ngôn ngữ
- Nghiên cứu các phương pháp dạy từ qua tài liệu, mạng và sách.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- **Đối tượng nghiên cứu:** các phương pháp và thủ thuật dạy từ vựng Tiếng Anh cho học sinh Tiểu học.

- **Đối tượng khảo sát:** Học sinh lớp 3,4 tại trường tiểu học nơi tôi công tác cuối năm học 2021- 2022 và học kỳ I năm học 2022- 2023.

- **Phạm vi nghiên cứu:** Thực tiễn việc dạy và học từ vựng Tiếng Anh ở khối 3, 4.

- **Kế hoạch nghiên cứu:** Đề tài nghiên cứu được áp dụng cho tất cả học sinh khối 3, 4 của trường tôi cuối năm học 2021- 2022 và học kỳ I năm học 2022- 2023.

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn

1.1. Cơ sở lý luận

Trong giao tiếp, từ vựng chính là “nguồn căn gốc rễ” của mọi vấn đề. Muốn giao tiếp mạch lạc và nắm bắt được những thông tin cần thiết với đối phương thì từ vựng chính là điều bạn cần phải nắm chắc. Chỉ khi bạn sở hữu một vốn từ dồi dào và phong phú, thì văn nói của bạn mới có thể trở nên tự nhiên, trôi chảy. Trong quá trình giao tiếp, người đọc hay người nghe hầu như chỉ chú ý đến nội dung mà người nói muốn thể hiện ra hơn là ngữ pháp và câu cú. Bởi lẽ, kể cả khi bạn nắm chắc các cấu trúc ngữ pháp, nhưng vốn từ lại hạn hẹp thì cũng không thể nào đúng truyền tải đúng nội dung mà mình muốn truyền đạt đến đối phương.

Trong cuộc sống hằng ngày của mỗi người, giao tiếp chính là nhân tố phải chịu tác động và cũng tác động ngược lại đến mọi hoạt động. Và giao tiếp tiếng Anh cũng giống như vậy. Vốn từ phong phú, dồi dào sẽ hỗ trợ bạn rất nhiều trong việc phát triển và hoàn thiện các kỹ năng khác một cách hiệu quả hơn. Có được vốn từ đa dạng, bạn có thể dễ dàng hiểu được nội dung truyền đạt ngay cả khi ngữ pháp của bạn không quá vững. Và khi hiểu nhanh, hiểu đúng, bạn sẽ có thể phản xạ trả lời lại nhanh chóng. Quá trình nghe, hiểu và nói từ đó cũng sẽ ngày càng thành thạo, trôi chảy. Ngoài các vấn đề liên quan đến các kỹ năng nghe, nói hay đọc thì từ vựng tiếng Anh còn giúp phát triển não bộ ở khả năng viết nhanh chóng, đúng ngữ cảnh và không sai chính tả. Từ đó, bạn hoàn toàn có thể tự tin viết một lá thư hay trình bày một vấn đề nào đó bằng tiếng Anh không phải lo lắng điều gì.

Trong dạy và học tiếng Anh, từ vựng là một trong ba thành tố tạo thành hệ thống kiến thức ngôn ngữ và đóng vai trò là phương tiện, điều kiện hình thành và phát triển kỹ năng giao tiếp. Quan những nghiên cứu của các nhà ngôn ngữ học và các nhà sư phạm học đã rút ra những phương pháp lý luận trong việc học ngoại ngữ của trẻ nhỏ, từ đó chúng ta đưa ra và lựa chọn được những phương pháp dạy từng một cách hiệu quả và phù hợp. Như vậy việc học từ vựng và rèn luyện kỹ năng sử dụng từ vựng là yếu tố hàng đầu trong việc truyền thụ và tiếp thu một ngôn ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng.

Bên cạnh đó, dựa vào đặc điểm phát triển tâm sinh lý của lứa tuổi học sinh tiểu học, khi tiến hành lựa chọn các phương pháp dạy từ, giáo viên cần

nguyên cứu kĩ các thủ thuật dạy từ để học sinh có thể tiếp thu và vận dụng một cách hiệu quả.

1.2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay trong nhà trường tiểu học việc dạy và học tiếng Anh đang diễn ra cùng với sự đổi mới phương pháp giáo dục, nhằm làm phù hợp với nhận thức của học sinh, giúp cho học sinh được tiếp cận với các nội dung, kiến thức hiện đại. Vốn từ vựng tiếng Anh trong chương trình học cũng được sử dụng phù hợp với sự phát triển chung của xã hội và đặc điểm tâm lí của học sinh. Do học sinh tiểu học đang hình thành và phát triển năng lực nhận thức trên cơ sở tư duy cụ thể nên việc dạy từ vựng cần bắt nguồn từ hệ thống chủ điểm, chủ đề thú vị, gần gũi với trải nghiệm của các em để quá trình học tập diễn ra tự nhiên. Ở độ tuổi này học sinh vận dụng từ vựng tốt nhất khi được tham gia tích cực vào các hoạt động giao tiếp thông qua các tình huống cụ thể, các chủ đề quen thuộc. Điều này đòi hỏi mỗi giáo viên phải vận dụng, linh hoạt, mềm dẻo các phương pháp và kỹ thuật dạy từ nhằm đáp ứng nhu cầu và điều kiện dạy học khác nhau ngay ở từng lớp học hay từng trường học khác nhau.

2. Thực trạng của việc học Tiếng Anh tại trường Tiểu học

Thực trạng cho thấy, việc dạy và học tiếng Anh trong nhà trường diễn ra trong môi trường giao tiếp của thầy và trò còn có rất nhiều hạn chế như dạy học trong một lớp có quá đông học sinh (trung bình mỗi lớp có từ 40-45 học sinh), trình độ nhận thức của học sinh được chia làm nhiều cấp độ khác nhau, phương tiện hỗ trợ giảng dạy còn hạn chế. Những điều này có tác động rất lớn đến việc rèn luyện kĩ năng cho học sinh, làm chậm quá trình tiếp thu kiến thức của học sinh và sự phân bố thời gian cho từng phần nội dung bài sao cho phù hợp với từng loại bài giảng (thực hành, kĩ năng) cũng là một tác động tới việc lựa chọn, nghiên cứu và áp dụng kĩ năng dạy từ vựng sao cho thích hợp.

Hơn nữa thời gian phân bố cho việc dạy Tiếng Anh ở trường còn ít, đối với lớp 3, 4 trong những năm học trước là 2 tiết/tuần. Điều này cũng ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiếp thu và thực hành từ vựng của học sinh.

Do vậy việc dạy và học Tiếng Anh ở tiểu học là vấn đề được quan tâm nhất hiện nay. Để giải quyết vấn đề đó, giáo viên cần sáng tạo ra những hình thức dạy học phong phú, đa dạng trong mỗi tiết học. Trong đó việc vận dụng tốt các kỹ thuật và phương pháp dạy từ là một trong những hình thức thu hút được nhiều học sinh tham gia học tập và mang lại hiệu quả cao trong việc làm tăng vốn từ cho các em. Để có được những tiết học hiệu quả, mang lại đầy hứng thú cho học sinh trong lớp, tôi xin chia sẻ: ***“Một số phương pháp dạy từ vựng ở Tiếng Anh tiểu học”***.

3. Các biện pháp đã tiến hành

Để học sinh có hứng thú học tập, chủ động tích cực trong các tiết học thì trong dạy học giáo viên luôn cố gắng đảm bảo quy tắc: Học mà chơi- chơi mà học. Để tạo cho học sinh cảm giác thoải mái, nhẹ nhàng, giáo viên cố gắng rút ngắn khoảng cách giữa thầy và trò, cô và trò cùng học cùng vui chơi như những người bạn. Không nhồi vào đầu hay biến học sinh thành người thụ động mà trái lại phát huy tính tích cực trong mỗi cá nhân. Để làm được điều đó chính giáo viên là người chủ động tạo ra một môi trường học tập thú vị cũng như cung cấp những nguồn thông tin hữu ích, những giáo trình đã được chọn lựa cẩn thận và điều chỉnh phù hợp với lứa tuổi cùng những cơ hội luyện tập thích hợp.

3.1. Biện pháp 1: Cách dạy từ vựng cho học sinh

Để có những giờ dạy hiệu quả, người giáo viên không chỉ cần hiểu rõ thời điểm thích hợp hay trở ngại khiến trẻ chưa tiếp thu tốt mà còn phải nắm được phương thức trẻ tiếp cận một ngôn ngữ. Dưới đây là những phương pháp mà tôi đã áp dụng trong việc dạy từ vựng.

- Có nhiều cơ hội thực hành với môn ngoại ngữ đang học tại trường. Học sinh có thể sử dụng các câu, từ đơn giản bằng tiếng anh đã học để luyện tập nói với bạn của mình trong và ngoài giờ học. Ngoài các câu chào hỏi, học sinh có thể chia sẻ các vấn đề bằng Tiếng Anh với giáo viên dạy Tiếng Anh của mình vào đầu giờ hoặc trong giờ ra chơi.

- Áp dụng các từ vựng, mẫu câu với nhau bằng cách đặt câu và đặt chúng vào những ngữ cảnh rõ ràng trong thực tế.

- Vận dụng tất cả các giác quan của bản thân khi được học các từ vựng như quan sát, lắng nghe và diễn tả.

- Khích lệ, động viên kịp thời trong giờ học bằng cách thưởng sao, dập dấu hay những tấm sticker dễ thương.

3.2. Biện pháp 2: Áp dụng nguyên tắc dạy Tiếng anh cho học sinh

Dạy học cho lứa tuổi học sinh tiểu học là công việc tương đối khó và phức tạp bởi học sinh tiểu học chưa thực sự có ý thức học tập như người lớn và hầu hết còn rất ham chơi. Để học sinh tập trung vào bài học, giáo viên cần tuân theo các nguyên tắc dạy học sau:

- **Lồng ghép trò chơi trong tiết dạy.** Với phương pháp này, giáo viên sáng tạo ra nhiều trò chơi bằng tiếng Anh cho học sinh, hướng dẫn học sinh tham gia vào các trò chơi một cách tích cực và chủ động.

- **Đưa hình ảnh minh họa cụ thể.** Hình ảnh, trò chơi, âm nhạc,... nói chung là các hoạt động nhằm giúp học sinh tham gia vào tiết học một cách tự nhiên và đầy hứng thú.

- **Sử dụng các đồ vật thật (Real objects).** Việc chỉ minh họa và giải thích bằng lời nói sẽ làm cho học sinh cảm thấy nhàm chán. Vì vậy việc tăng cường sử dụng các học cụ là điều cần thiết.

- **Nghe - nói nhiều trong tiết học.** Thực tế cho thấy kỹ năng nghe nói rất quan trọng trong việc học ngoại ngữ. Và khi học sinh vận dụng kỹ năng nghe nói được, học sinh sẽ có được tâm lý tự tin trong việc sử dụng và giao tiếp tiếng Anh.

- **Khen thưởng, động viên.** Nhằm tạo không khí sôi nổi và khuyến khích nhiều học sinh tham gia thì việc khen thưởng học sinh ngay trong lớp sẽ tạo hứng thú, khuyến khích học sinh có động cơ học tập tốt hơn là điểm số.

3.3. Biện pháp 3: Các phương pháp dạy và học từ vựng

Như chúng ta đã biết, có rất nhiều phương pháp dạy và học từ vựng tiếng Anh khác nhau như: phương pháp Ngữ pháp – Dịch, phương pháp Nghe–Nhìn, phương pháp Nghe - Nói, phương pháp Giao tiếp, v.v. Mỗi phương pháp đều có ưu điểm và tồn tại riêng.

- Phương pháp Ngữ pháp – Dịch (Grammar – Translation Method)

Phương pháp Ngữ pháp - Dịch (Grammar – Translation Method) hay còn gọi là phương pháp dạy truyền thống. Có thể nói đây là một trong những phương pháp dạy và học ngoại ngữ lâu đời nhất trên thế giới, nó được phát triển từ thế kỷ 16 và dùng để dạy ngoại ngữ. Phương pháp Ngữ pháp - Dịch chỉ tập trung phát triển vào kỹ năng đọc hiểu. Nếu theo phương pháp này, học sinh phải thuộc lòng từ vựng, học tốt ngữ pháp để dịch và phân tích bài đọc hiểu.

Phương pháp Ngữ pháp – Dịch đã được sử dụng phổ biến ở nước ta trong một thời gian khá dài và nó đã có những ưu điểm không thể phủ nhận là giúp học sinh nắm chắc được ngữ pháp, thuộc nhiều từ vựng, nắm bắt được nhiều dạng mẫu câu.

Còn nhược điểm của phương pháp này là học sinh không được luyện kỹ năng nghe nói nhiều và không giao tiếp Tiếng Anh được thành thạo. Hoạt động dạy học chỉ diễn ra một chiều – học sinh hoàn toàn bị động, không có cơ hội thực hành giao tiếp trong lớp; khả năng sáng tạo và đặc biệt kỹ năng nói của người học bị hạn chế nhiều. Hoạt động chủ yếu trong lớp là người thầy; nghĩa là người thầy giảng giải, nói nhiều, học sinh thụ động ngồi nghe và ghi chép, không có ý kiến phản hồi hoặc không tham gia giao tiếp (nói) với thầy và bạn bè.

- Phương pháp Nghe – Nói (Audio - lingual Method)

Phương pháp Nghe - Nói (Audio - lingual Method) lấy nền tảng từ các hành vi học của con người. Nó tin rằng việc học ngôn ngữ cũng như việc tạo

một phản xạ có điều kiện. Khen thưởng phản ứng đúng, trừng phạt phản ứng sai, và sau một thời gian, học sinh sẽ sử dụng được ngôn ngữ đúng cách.

Phương pháp Nghe - Nói (Audio - lingual Method) nhấn mạnh vào việc dạy kỹ năng nói và kỹ năng nghe trước kỹ năng đọc và kỹ năng viết. Khác với phương pháp Ngữ pháp - Dịch, phương pháp này đáp ứng mục tiêu của học sinh là hình thành và phát triển cả bốn kỹ năng, nhưng ưu tiên phát triển kỹ năng nghe, nói trước đọc và viết. Việc cung cấp kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) được xen lồng trong quá trình dạy học.

Phương pháp Nghe – Nói có những ưu điểm là có hiệu quả đối với những người mới học, đặc biệt là học sinh tiểu học. Người học cảm thấy phấn khởi và tự tin khi được nghe và tập bắt chước theo giáo viên, ví dụ: Học sinh làm theo lệnh của giáo viên hoặc hát các bài hát tiếng Anh đơn giản.

Tuy nhiên phương pháp này lại có những hạn chế như học sinh rất dễ nhàm chán với phương pháp này nếu không có sự điều chỉnh phương thức dạy học cần thiết. Học sinh áp dụng những gì đã được lĩnh hội trong lớp học vào thực tiễn giao tiếp ngôn ngữ là khó. Học sinh không thể vận dụng các hình thức ngôn ngữ được luyện tập trên lớp một cách tự nhiên vì tuy học sinh có khả năng nghe hiểu, nhớ và bắt chước ngay tại chỗ trong lớp học, song các em cũng rất chóng quên và cảm thấy lúng túng khi gặp tình huống tương tự trong giao tiếp thực.

- Phương pháp giao tiếp (Communicative Language Teaching)

Từ trước đến nay chúng ta đều hiểu rằng học ngoại ngữ là một tiến trình của nhận thức, của việc ghi nhớ. Nhưng theo quan niệm của những người phát triển giải pháp học tiếng Anh Giao tiếp, ngôn ngữ còn có thể được học qua quá trình tương tác.

Phương pháp dạy tiếng Anh giao tiếp được phát triển từ những năm 1970 nhằm thay thế những phương pháp cổ điển được cho là tập trung quá mức vào ngữ pháp và mẫu câu, có ít giá trị sử dụng trong thực tế. Phương pháp Giao tiếp tập trung vào đào tạo kỹ năng nghe nói tiếng Anh, nâng cao kỹ năng truyền đạt thông điệp thay vì chú trọng vào sự hoàn hảo của ngữ pháp.

Mục tiêu cuối cùng của dạy học ngoại ngữ là phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ngôn ngữ. Mục đích cuối cùng của học sinh học từ vựng không chỉ biết được cách đọc, cách viết và nghĩa của từ mà cần phải đạt được năng lực giao tiếp; tức là phát triển được tất cả 4 kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) và sử dụng được từ vựng đó để giao tiếp. Với quan điểm lấy năng lực giao tiếp của học sinh làm trung tâm thì từ vựng được coi là một trong ba thành tố làm thành công cụ hay phương tiện để hình thành và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ.

Việc dạy và học từ vựng theo phương pháp giao tiếp được tuân theo những nguyên tắc sau:

Dạy và học từ thông qua luyện tập các kỹ năng giao tiếp. Việc học từ thông qua các kỹ năng giao tiếp giúp người học hiểu nghĩa từ dễ dàng hơn vì các kỹ năng giao tiếp luôn mang ngữ cảnh giao tiếp cụ thể và sinh động. Mặt khác việc học từ thông qua các kỹ năng giao tiếp kích thích nhu cầu sử dụng từ mới như một công cụ phát triển các kỹ năng.

Dạy và học từ có tần suất sử dụng cao. Việc chọn các từ có tần suất sử dụng cao để dạy sẽ giúp việc học từ đạt hiệu quả cao hơn vì những từ đó được người học sử dụng thường xuyên trong nhiều tình huống giao tiếp khác nhau.

Dạy và học từ một cách tổng thể. Chúng ta đều biết học từ mà chỉ chú ý đến nghĩa sẽ không đạt được mục đích giao tiếp cao. Do đó khi dạy và học từ cần chú ý đến các khía cạnh khác của từ như: hình thái chữ viết (spelling), cách phát âm (pronunciation), hình thái ngữ nghĩa (lexical meaning), hình thái ngữ pháp (grammatical form) và cách sử dụng (use).

Dạy và học từ thông qua nhiều thủ thuật khác nhau. Như đã nói ở trên, giáo viên cần sử dụng các thủ thuật khác nhau để giới thiệu từ mới hoặc kết hợp nhiều thủ thuật để giới thiệu một từ mới. Việc làm này giúp dạy từ vựng có hiệu quả hơn và giúp học sinh nhớ từ lâu hơn. Một điều cần lưu ý là dịch từ mới sang tiếng mẹ đẻ là một thủ thuật dạy từ có kết quả, song giáo viên nên hạn chế sử dụng thủ thuật này vì việc phụ thuộc quá nhiều vào dịch sẽ làm giảm khả năng giao tiếp của học sinh.

Dạy và học từ thông qua luyện tập thực hành. Giáo viên cần tổ chức các hoạt động thực hành và ôn luyện củng cố từ thông qua nghe, nói, đọc và viết để tăng độ trôi chảy khi sử dụng từ. Các hoạt động này sẽ giúp học sinh tập trung vào việc nhận biết và sử dụng từ đã học thành thạo trong từng ngữ cảnh.

Chú trọng đến vai trò của học sinh trong việc dạy và học từ vựng. Giáo viên cần khuyến khích học sinh tham gia tích cực vào việc học từ thông qua một quá trình lâu dài và liên tục. Mặc dù giáo viên có thể cung cấp cho học sinh các thông tin về từ vựng và hỗ trợ học sinh trong quá trình học từ.

Dạy và học từ thông qua sử dụng từ điển. Giáo viên cần hướng dẫn và khuyến khích học sinh Tiểu học sử dụng từ điển tranh, giúp các em làm quen với việc sử dụng chúng, vì từ điển là phương tiện tra cứu đắc lực cho việc học từ sau này. Việc hướng dẫn sử dụng từ điển sẽ giúp người học nâng cao khả năng tự học đồng thời góp phần làm cho việc dạy từ đạt hiệu quả cao.

Như vậy phương pháp Giao tiếp có ưu điểm hơn hẳn các phương pháp khác là nó bao trùm mọi phương diện của quá trình dạy học ngoại ngữ: đó là các

yếu tố ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, các yếu tố ngoài ngôn ngữ... nhằm rèn luyện kỹ năng giao tiếp hoàn chỉnh. Đặc biệt phương pháp giao tiếp coi hình thành và phát triển bốn kỹ năng giao tiếp như nghe, nói, đọc và viết là mục đích cuối cùng của quá trình dạy học. Các kiến thức ngôn ngữ như ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp là phương tiện, điều kiện hình thành và phát triển các kỹ năng giao tiếp. Vì vậy, phương pháp giao tiếp thực sự giúp cho người học có khả năng sử dụng được tiếng Anh để giao tiếp.

Tuy nhiên vẫn có một số hạn chế đó là phương pháp giao tiếp nhấn mạnh vào việc hình thành và phát triển 4 kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết trong quá trình dạy học, trong đó kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp) không được quan tâm một cách thích đáng. Kết quả là một số người học cảm thấy khó có thể “giao tiếp” vì họ làm sao có thể nghe, nói, đọc, viết được một khi không nắm chắc hệ thống quy tắc ngôn ngữ.

Mỗi phương pháp ra đời sau đều được coi như một cố gắng kế thừa những thành tựu và khắc phục nhược điểm của phương pháp ra đời trước nó. Vì vậy là giáo viên trực tiếp giảng dạy cần lựa chọn và vận dụng các phương pháp và thủ thuật dạy từ cho phù hợp với từng đối tượng học sinh và từng bài học cụ thể để giúp học sinh tiếp thu bài tốt nhất.

3.4. Biện pháp 4: Các bước cơ bản dạy từ

Bước giới thiệu bài, giới thiệu chủ đề: đây là bước khá quan trọng trong việc dạy từ vựng. Bước này sẽ quyết định sự thành công của tiết học, nó sẽ gợi mở cho học sinh liên tưởng đến những từ sắp học qua chủ điểm vừa mới được giới thiệu.

Điều quan trọng nhất trong giới thiệu từ mới là phải thực hiện theo trình tự: nhìn, nghe, nói, đọc, viết. Hãy giúp cho học sinh của bạn có một thói quen học từ mới một cách tốt nhất:

- Bước 1: “nhìn”, cho học sinh nhìn tranh (qua flash card, tranh trên power point, ...) hoặc giáo viên diễn tả hành động về nội dung của từ vựng đó, hay giáo viên có thể gọi học sinh lên diễn tả nội dung của từ vựng theo yêu cầu của cô để học sinh đoán từ bằng tiếng Việt.

- Bước 2: “nghe”, cho học sinh nghe từ mới bằng cách dùng audio giọng bản ngữ hoặc đọc mẫu.

- Bước 3: “nói”, sau khi học sinh đã nghe được vài lần bạn mới yêu cầu học sinh nhắc lại. Khi cho học sinh nhắc lại, cần chú ý cho cả lớp nhắc lại đồng thanh, theo nhóm, sau đó mới gọi cá nhân để kiểm tra và sửa lỗi ngay lập tức cho các em.

- Bước 4: “đọc”, viết từ đó lên bảng và cho học sinh nhìn vào đó để đọc. Cho học sinh đọc đồng thanh, theo nhóm rồi đọc cá nhân và sửa lỗi cho học sinh.

- Bước 5: “viết”, sau khi học sinh đã đọc từ đó một cách chính xác rồi giáo viên mới yêu cầu học sinh viết từ đó vào vở.

- Bước 6: Kiểm tra xem học sinh có hiểu nghĩa chính xác của từ vựng đó chưa bằng cách đặt một số câu hỏi như “What does it mean in Vietnamese?”

- Bước 7: Đánh trọng âm từ, phát âm lại từ và yêu cầu học sinh nhận diện số âm tiết có trong từ vựng đó và đọc đúng trọng âm.

- Bước 8: cho câu mẫu và yêu cầu học sinh xác định từ loại của từ mới học.

3.5. Biện pháp 5: Các thủ thuật dạy từ vựng hiệu quả

Trong Tiếng Anh mỗi từ thường có hai khía cạnh: nghĩa của từ và cách sử dụng từ. Nghĩa của từ và cách dùng trong ngữ cảnh thực tế là hai vấn đề khá khác nhau. Có nhiều từ khi tra từ điển chúng ta có thể hiểu được nghĩa của từ một cách chính xác, tuy nhiên không phải như vậy là đã biết cách sử dụng từ đó. Cách sử dụng của một từ còn phụ thuộc vào chức năng của từ trong câu, ngữ cảnh, thói quen của người sử dụng và các mối quan hệ của họ với môi trường văn hóa và xã hội đặc trưng của từng địa phương đó. Sau đây là những thủ thuật làm rõ nghĩa từ:

- Nguyên tắc Goldilocks: thử thách nhưng có giới hạn

Với con người nói chung và trẻ em nói riêng, thử thách để tiến bộ là điều cần thiết song phải có giới hạn cụ thể. Với việc học từ vựng tiếng Anh của học sinh, nguyên tắc Goldilocks đồng nghĩa rằng giáo viên không nên ép học sinh học quá nhiều từ vựng một lúc, nhưng cũng không nên quá ít. Con số lí tưởng nhất là 5 đến 8 từ mới một tuần.

- Sử dụng từ vựng đang học trong các ngữ cảnh khác nhau càng nhiều càng tốt

Thông thường, trẻ phải nghe một từ vựng nào đó trong khoảng 4-12 lần thì não bộ của chúng mới tiếp nhận được vào kho lưu trữ của mình. Khi giáo viên dạy học sinh một từ vựng, hãy cố gắng đưa từ vựng đó vào cuộc sống càng nhiều càng tốt. Giáo viên có thể tìm cách sử dụng những từ vựng đang dạy học sinh vào các cuộc hội thoại hàng ngày, vào các trò chơi để học sinh tiếp nhận một cách tự nhiên nhất. Việc sử dụng từ vựng đang học trong các ngữ cảnh khác nhau, ở bất kì thời điểm nào có thể, là cách tốt nhất giúp học sinh thực sự thông thạo từ vựng tiếng Anh.

- **Đọc, nói và viết**

Học sinh chỉ thực sự thông thạo một từ vựng nào đó khi chúng có thể đọc, nói, và viết từ vựng đó. Khi học sinh bắt gặp một từ mới khi đang đọc sách và hỏi giáo viên cách phát âm của từ vựng đó, giáo viên hãy yêu cầu học sinh lặp lại cách phát âm theo mình. Tương tự, khi học sinh nghe được một từ mới trong một cuộc hội thoại nào đó, hoặc từ một video, giáo viên hãy đọc to từ đó lên và hướng dẫn học sinh viết lại từ đó lên giấy.

- **Giải thích nghĩa rõ ràng của một từ vựng**

Trong quá trình dạy từ vựng tiếng Anh, việc giải thích rõ nghĩa một cách cụ thể nhất của từ vựng đó là điều bắt buộc. Chẳng hạn với các danh từ, giáo viên có thể sử dụng các hình ảnh online, các hình ảnh trong sách, tạp chí hoặc các giáo cụ trực quan để giúp học sinh hiểu rõ danh từ đó thực tế nghĩa là gì, ám chỉ cái gì. Với tính từ, hãy cố tìm cách giải thích nghĩa bằng các cách diễn đạt hoặc bằng biểu cảm. Ví dụ với từ “happy”, giáo viên có thể giải thích cho học sinh bằng cách diễn đạt rằng: “Khi con được cô khen con cảm thấy rất là “happy”. Hoặc đơn giản, giáo viên có thể giải thích từ “happy” đó bằng biểu cảm khuôn mặt vui và cười thật tươi. Với động từ, giáo viên có thể dễ dàng giúp học sinh hiểu nghĩa bằng các hành động, cử chỉ. Chẳng hạn với từ “run”, giáo viên chỉ cần chạy một chỗ là học sinh dễ dàng có thể hiểu nghĩa của từ là gì.

+ Dùng vật thật để dạy về chủ đề các môn thể thao

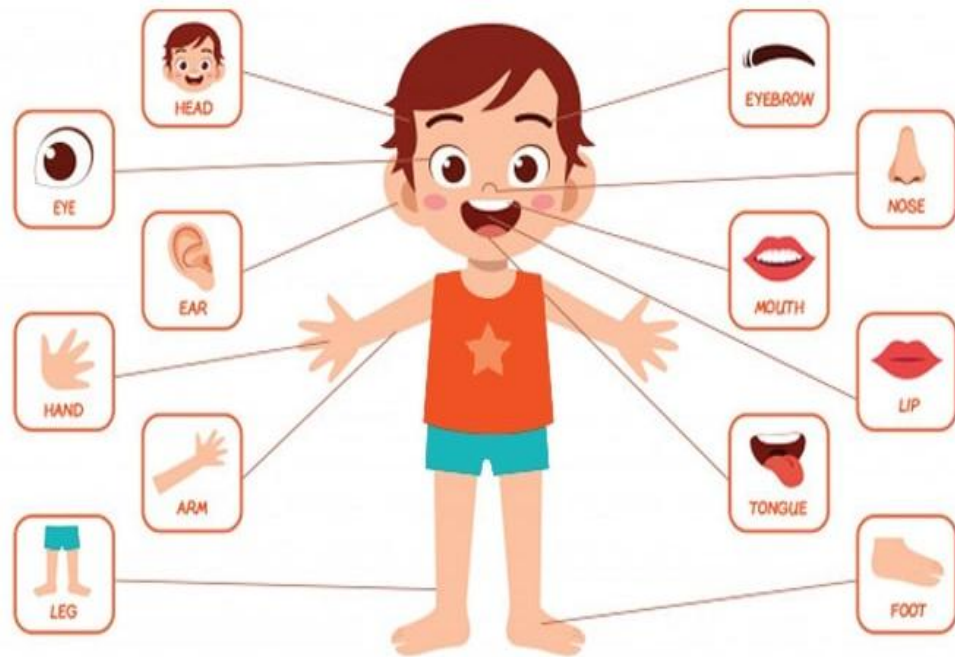


+ Dùng biểu cảm khuôn mặt để dạy về chủ đề cảm xúc

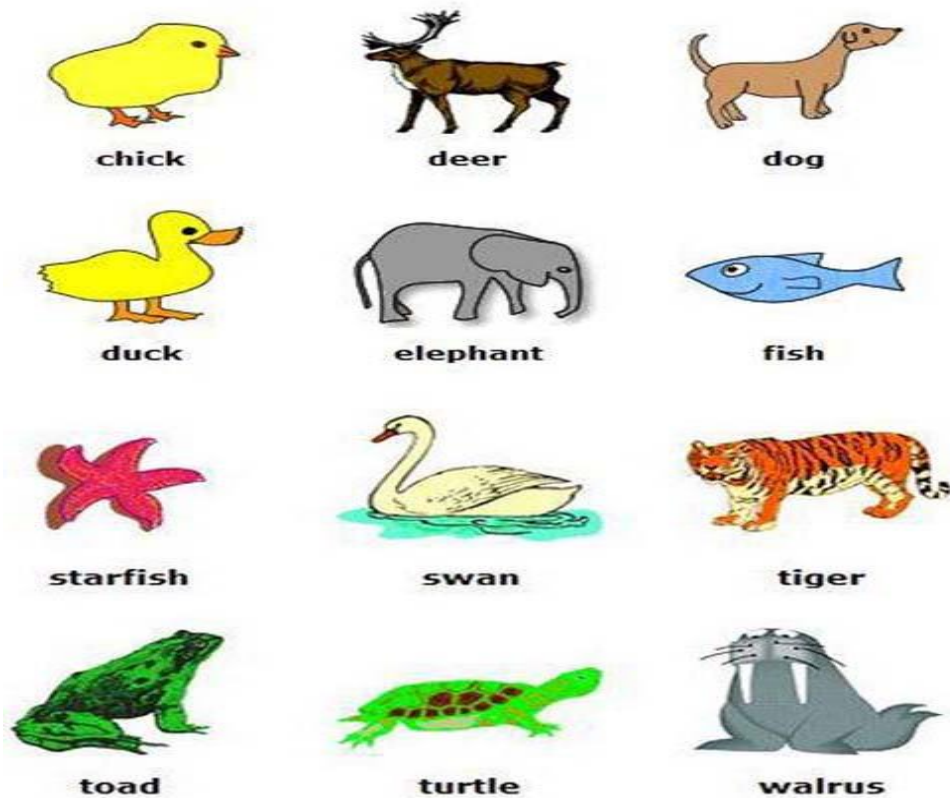
Feelings



+ Dùng chính cơ thể để dạy về các bộ phận trên cơ thể



+ Dùng tranh ảnh để giới thiệu chủ đề động vật



- Lồng ghép dạy đọc truyện ngắn, bài hát, bài chant bằng Tiếng Anh trong tiết dạy

Đọc các câu truyện ngắn, hát các bài hát hay đọc các bài đọc vắn (chant) với những từ ngữ đơn giản chính là công cụ tuyệt vời nhất để giúp học sinh mở rộng vốn từ vựng của mình. Việc của giáo viên là có thể lồng ghép các câu truyện ngắn, các bài hát hay các bài “chant” trong giờ dạy của mình để trẻ có thể làm quen và ghi nhớ một cách nhanh chóng và hiệu quả các từ vựng có trong bài học. Khi học sinh thấy một từ mới, giáo viên hãy giải thích ý nghĩa một cách gần gũi nhất và tiếp tục bài học.

- Học từ vựng tiếng Anh qua các chủ đề

Học từ vựng tiếng Anh theo chủ đề là phương pháp rất khoa học, hiệu quả đã được chứng minh trên rất nhiều học sinh. Đây là cách học giúp trau dồi, củng cố kiến thức tốt nhất và giúp bạn tiến bộ từng ngày. Khi bộ từ vựng tiếng Anh được sắp xếp theo chủ đề, học sinh sẽ học từ mới nhanh và dễ hơn rất nhiều, đồng thời không cảm thấy bị chán nản, áp lực khi phải học từ vựng. Khi học theo chủ đề, những từ vựng thường được xếp vào chủ đề gần gũi, quen thuộc trong đời sống hàng ngày sẽ giúp học sinh dễ ghi nhớ từ hơn. Chính vì vậy, khi học sinh nhìn mọi thứ xung quanh, hay trong những tình huống giao tiếp hàng ngày, học sinh có thể nhớ tới từ vựng và sử dụng luôn.

+ Chủ đề về các ngày lễ đặc biệt trong năm



Christmas



New Year

- Học từ vựng tiếng Anh ở mọi nơi

Giáo viên có thể giúp học sinh xây dựng vốn từ vựng tiếng Anh đồ sộ bằng cách đưa trẻ đến nhiều địa điểm khác nhau khi học từ vựng qua các chủ đề. Ví dụ khi học về chủ đề từ vựng các phòng trong trường, giáo viên có thể đưa học sinh đến các phòng đó và hướng dẫn từ vựng để học sinh dễ dàng nhìn thấy và biết rõ nghĩa của từ ngay lập tức. Bên cạnh đó, giáo viên có thể kết hợp đưa ra các từ vựng trong các buổi tham quan, ngoại khóa cùng nhà trường như đến sở thú hay viện bảo tàng để học sinh tự tiếp cận với nhiều ý tưởng mới. Qua đó cùng học sinh phát triển từ vựng liên quan đến động vật hoặc các hiện vật lịch sử. Cách học này giúp học sinh không cảm thấy bị nhàm chán và sẽ dễ ghi nhớ từ vựng hơn khi chúng cảm thấy yêu thích những kiến thức mà mình được tiếp cận.

- Học từ vựng trong câu/cụm/văn cảnh có ý nghĩa

Theo nghiên cứu của Nation, 2001: “When words are met in reading and listening or used in speaking and writing, the generative of the context will influence learning, if the words occur in new sentence contexts in the reading text, learning will be helped”. Hay nói dễ hiểu hơn, phương pháp dạy học từ vựng hiệu quả nhất chính là khi nằm trong câu chuyện cụ thể, có ý nghĩa. Do đó,

khi dạy từ vựng, chúng ta phải kết hợp từ vào CỤM TỪ chứ KHÔNG dạy từ vựng riêng lẻ.

Ví dụ: thay vì dạy “Apple” -> dạy theo cụm “It’s an apple” hoặc “An apple”

Việc dạy theo cụm sẽ giúp học sinh nhớ được ý nghĩa và cách dùng từ. Nói được tròn câu chữ. Chứ không bị ú ớ không biết nói thành câu ra sao dù biết rất nhiều từ.

- Kết hợp tất cả các đầu vào

Từ trước đến nay, trường học dạy cho chúng ta cách học đó là nhìn và ghi chép một cách thụ động. Và chúng ta mặc định đó là cách học từ vựng duy nhất. Nhưng trên thực tế, khoa học đã chứng minh ngôn ngữ được hấp thụ hiệu quả nhất phải kết hợp: NGHE – NHÌN – VẬN ĐỘNG. Tiếp xúc bằng cả âm thanh, hình ảnh, lẫn cơ thể có tác dụng giúp người học hứng khởi. Đồng thời kích thích não bộ toàn diện, giúp liên kết neuron thần kinh trở nên mạnh hơn.

Khi áp dụng vào phương pháp giảng dạy, học sinh sẽ học từ vựng có hình ảnh minh họa. Đồng thời, cho học sinh nghe người bản ngữ phát âm và nói to theo. Song song đó là ngôn ngữ hình thể và hoạt động đa dạng để học sinh được tiếp xúc nhiều nhất với từ vựng mới. Làm được vậy sẽ giúp học trò nhớ từ rất lâu, và phản xạ với từ vựng nhanh, giao tiếp hiệu quả.

4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Kết quả học sinh trước và sau khảo sát áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.

- ❖ Năm học 2021- 2022: Chưa áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.
- ❖ Học kỳ I năm học 2022- 2023: Áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.

hiệm và sau một học kì đã áp dụng.

Khối 3: Số lượng học sinh đạt điểm 9, 10 đã tăng lên rõ rệt từ 25,3% lên 32,7%. Học sinh đạt điểm 7,8 tăng từ 37,3 % lên 43,3%. Điểm 5,6 giảm từ 36,1% xuống 24,2%. Đặc biệt ấn tượng là điểm dưới 5 giảm từ 1,3% xuống 0% ở học kỳ I năm học 2022- 2023.

Con số này tương tự đối với lớp các lớp 4 là trung bình tăng từ 23,5 lên 31,7%; tăng từ 27,7% lên 41,8%; giảm điểm trung bình từ 46,6 xuống còn 26,5%. Đặc biệt điểm dưới 5 có sự tiến bộ rõ rệt từ 2,4 % xuống còn 0%.

Từ kết quả trên, chúng ta thấy rõ nếu giáo viên chú ý trau dồi, áp dụng áp dụng đúng đắn và linh hoạt các phương pháp và thủ thuật dạy từ vựng như trên cho học sinh tiểu học không chỉ mang lại kết quả mỹ mãn cho người dạy lẫn người học, mà nó còn tác động rất lớn đến môi trường học tập. Các em học sinh sôi nổi, hăng say hoạt động, làm việc tích cực và chủ động hơn trong mỗi tiết học. Học sinh hiểu bài và nắm bài tốt, khả năng vận dụng ngôn ngữ khá tốt. Hòa

trong không khí đó, giáo viên chúng ta cũng sẽ cảm thấy yêu nghề hơn, tự thấy mình phải có trách nhiệm hơn, nghiêm túc hơn, nhiệt tình với công việc giảng dạy của chính mình.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận.

Từ vựng có vai trò quan trọng trong hệ thống ngôn ngữ. Không có vốn từ đầy đủ, con người không thể sử dụng từ ngữ như một phương tiện giao tiếp. Việc dạy vựng Tiếng Anh cho học sinh Tiểu học một cách đúng đắn giúp học sinh có phương tiện giao tiếp để phát triển toàn diện. Vốn từ của học sinh càng giàu bao nhiêu thì khả năng sử dụng càng lớn, càng chính xác, hoạt động giao tiếp sẽ thể hiện rõ ràng và nhạy bén hơn.

Qua thực tế giảng dạy tôi tự rút ra cho bản thân một số kinh nghiệm sau:

- Thành công của việc dạy từ phụ thuộc trước hết vào bầu không khí giao tiếp lời nói cần thiết mà giáo viên tạo ra trong lớp học, điều quan trọng là làm sao cho học sinh thích nghi với giao tiếp đó. Ngoài ra, giáo viên phải có phương pháp để tất cả học sinh có thể nhớ từ vựng một cách hiệu quả. Có thể sử dụng hình ảnh, âm thanh và quan trọng nhất là lôi cuốn được sự tham gia của học sinh; ở đó các em không chỉ nghe thấy, nhìn thấy, mà còn được thực hiện các động tác. Cuối cùng, giáo viên cần thực tế về mục đích và dự kiến về những gì cá nhân học sinh có thể gặp phải và thời gian các em cần để luyện tập, ghi nhớ và học bài. Luôn luôn học tập đổi mới, làm cho học sinh bất ngờ về khả năng

làm mới phong cách dạy của mình là thành công lớn của thầy cô trong việc thu hút học sinh học môn tiếng Anh. Tùy từng hoàn cảnh thời gian, địa điểm và điều kiện vật chất tinh thần cụ thể mà giáo viên có thể sáng tạo ra cách giảng dạy từ vựng mới.

- Trong quá trình dạy học, giáo viên giữ vai trò là người hướng dẫn, tổ chức thực hiện; học sinh đóng vai trò chủ động trong quá trình học tập, do đó cần phát huy cao độ tính tích cực của học sinh trong luyện tập thực hành. Muốn thực hiện được, cá nhân học sinh phải tích cực và tự giác tham gia thực hành, không sợ mắc lỗi. Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập nên nhấn mạnh vào 4 kỹ năng, và một phần nhỏ kiến thức ngôn ngữ.

- Muốn đạt kết quả cao trong việc giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh tiểu học trước hết giáo viên phải có trách nhiệm, có lòng yêu nghề, nhiệt tình trong công việc. Phải xác định rõ mục đích yêu cầu trọng tâm của bài dạy, biết sử dụng và kết hợp linh hoạt sáng tạo các phương pháp dạy học, phù hợp với đặc trưng của bộ môn và đối tượng học sinh. Giáo viên khai thác, kết hợp sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học như máy chiếu, tranh ảnh, thẻ từ, mạng internet, và làm nhiều đồ dùng dạy học có tính thẩm mỹ cao giúp học sinh hứng thú tham gia vào bài học.

2. Kiến Nghị

Để việc dạy từ vựng Tiếng Anh cho học sinh Tiểu Học đạt hiệu quả, tôi xin có một số kiến nghị sau:

2.1. Đối với giáo viên

- Tạo cho học sinh có niềm yêu thích với môn tiếng Anh cũng như nhận thức được tầm quan trọng của tiếng Anh trong cuộc sống.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh cũng như khen ngợi, động viên nhắc nhở kịp thời.
- Không ngừng học hỏi, mở rộng kiến thức và đổi mới phương pháp dạy học.

2.2. Đối với lãnh đạo trường

- Tiếp tục đầu tư đầy đủ các trang thiết bị, nâng cao cơ sở vật chất để việc dạy và học Tiếng Anh đạt kết quả cao.
- Thường xuyên bổ sung nguồn học liệu, tư liệu phong phú để giáo viên có cơ hội học hỏi, trau dồi kiến thức.

2.3. Đối với phòng Giáo dục

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp, đặc biệt là các chuyên đề về thủ thuật dạy từ vựng để giáo viên có cơ hội được học hỏi và nâng cao trình độ chuyên môn.

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] *Teaching English to children*, UK: Longman
- [2] Cameron, L.(2005), *Teaching languages to young learners*, Cambridge University Press.
- [3] Adrian Doff, *Press Teach English*, Cambridge University
- [4] Adrian Underhill, *500 Activities for the Primary classroom*, Macmillan
- [5] Marry Slattery & Jane Willis, *English for Primary Teachers*, Oxford University Press.
- [6] Jo Blackmore, *Learn English Kids team*, British Council
- [7] Carol Vodredman, *Help your kids with English*, Dorling Kindersley
- [8] <https://www.britishcouncil.vn/hoc-tieng-anh/tieng-anh-tre-em/kinh-nghiem/phuong-phap-giup-tre-hoc-tot-tu-vung-tieng-anh>
- [9] [https://megastudy.vn/blog/ phuong-phap-day-tu-vung-tieng-anh](https://megastudy.vn/blog/phuong-phap-day-tu-vung-tieng-anh)
- [10] <https://kissenglishcenter.com/day-tu-vung-tieng-anh/>
- [11] <https://coachingenglish.edu.vn/teaching-method/>

PHỤ LỤC

*** KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC SINH KHỐI 3,4 TRƯỚC VÀ SAU KHI ÁP DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

Câu 1. Em có thấy hào hứng và thích thú khi học môn Tiếng anh không?

	<i>Trước khi áp dụng SKKN</i>		<i>Sau khi áp dụng SKKN</i>	
	Số lượng học sinh	Tỉ lệ	Số lượng học sinh	Tỉ lệ
Có	290/380	76.3%	325/380	85.5%
Không	90/380	23.7%	55/380	14.5%

Câu 2. Sau mỗi tiết học Tiếng Anh em nhớ được bao nhiêu từ vựng?

	<i>Trước khi áp dụng SKKN</i>		<i>Sau khi áp dụng SKKN</i>	
	Số lượng học sinh	Tỉ lệ	Số lượng học sinh	Tỉ lệ
3 từ vựng	45/380	12%	28/380	7.5%
4 từ vựng	85/380	22.3%	42/380	11%
5 từ	250/380	65.8%	310/380	81.5%

vùng				
------	--	--	--	--

Câu 3. Em có hay dùng Tiếng Anh để nói chuyện với các bạn không?

	<i>Trước khi áp dụng SKKN</i>		<i>Sau khi áp dụng SKKN</i>	
	Số lượng học sinh	Tỉ lệ	Số lượng học sinh	Tỉ lệ
Có	170/380	45%	260/380	68.5%
Không	210/380	55%	120/380	31.5%

Câu 4. Em có tự tin dùng Tiếng Anh để giao tiếp với người nước ngoài không?

	<i>Trước khi áp dụng SKKN</i>		<i>Sau khi áp dụng SKKN</i>	
	Số lượng học sinh	Tỉ lệ	Số lượng học sinh	Tỉ lệ
Có	140/380	36.8%	230/380	60.5%
Không	240/380	63.2%	150/380	39.5%

BẢNG SỐ LIỆU MINH HỌA

Kết quả học sinh trước và sau khảo sát áp dụng sang kiến kinh nghiệm.

- ❖ Năm học 2021- 2022: Chưa áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.
- ❖ Học kỳ I năm học 2022- 2023: Áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.

KẾT QUẢ HỌC SINH

KHỐI LỚP	TỔNG SỐ HỌC SINH	Điểm 9 - 10		Điểm 7 - 8		Điểm 5 - 6		Điểm dưới 5	
		Số học sinh	%	Số học sinh	%	Số học sinh	%	Số học sinh	%
TỔNG HỢP KẾT QUẢ CUỐI NĂM HỌC 2021- 2022									
KHỐI 3	241	61	25.3	90	37.3	87	36.1	3	1.3

4E	39	9	23.1	12	30.7	17	43.6	1	2.6
4G	43	10	23.2	11	25.6	21	48.9	1	2.3
4H	45	11	24.4	12	26.7	21	46.7	1	2.2
TỔNG HỢP KẾT QUẢ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022- 2023									
KHỐI 3	264	86	32.7	114	43.1	64	24.2	0	0
4E	39	12	30.8	16	41.1	11	28.1	0	0
4G	40	13	32.5	17	42.5	10	25	0	0

ẢNH MINH CHỨNG

1. Ảnh tiết dạy chuyên đề cấp cụm được đánh giá cao







2. Ảnh tiết thi giáo viên dạy giỏi cấp trường



3. Ảnh tổ chức cuộc thi các cấp môn Toán - Tiếng Anh qua mạng cho học sinh.





4. Ảnh tổ chức hoạt động ngoại khóa tại trường với trung tâm Apollo







5. Ảnh tổ chức cho học sinh giao lưu nói Tiếng anh tại trường trong tiết dạy theo các chủ đề.



Teacher's Day



Teacher's Day



Halloween Day



Halloween Day



Vietnamese Women's Day



International Women's Day

6. Ảnh tiết trợ giảng phối hợp với giáo viên nước ngoài sử dụng các phương pháp dạy từ.





7. Ảnh tham dự các buổi tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn do huyện tổ chức







8. Ảnh tổ chức cho học sinh giao lưu nói Tiếng anh với người nước ngoài tại Văn Miếu Quốc Tử Giám.







9. Tổ chức cho học sinh giao lưu nói Tiếng anh với người nước ngoài tại Phố đi bộ, Hồ Hoàn Kiếm và Đền Ngọc Sơn







